



HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG NGÂN HÀNG THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Ngày 25-11-2013, tại Vĩnh Long, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) phối hợp với Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Vĩnh Long tổ chức Hội thảo “**Hoạt động tín dụng ngân hàng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long**”. Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ Nguyễn Phong Quang và Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long Nguyễn Văn Diệp đồng chủ trì Hội thảo. Đến dự hội thảo có đại biểu lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đồng chí đại biểu là lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố

thuộc đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL),...

ĐBSCL là khu vực bao gồm 13 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có diện tích trên 40.000 km² với dân số khoảng 18 triệu người. ĐBSCL được thiên nhiên ưu đãi và có nhiều lợi thế trong sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là các lĩnh vực lúa gạo, thủy sản, trái cây. Là vùng có vai trò quan trọng trong chiến lược an ninh lương thực quốc gia, cung cấp gạo chiếm 90% tổng lượng gạo xuất khẩu của cả nước, đưa Việt Nam trở thành nước có trữ lượng xuất khẩu gạo thứ 2 thế giới. Bên cạnh tiềm năng về lương thực thì nơi đây còn là vùng có thế mạnh lớn về kinh tế biển, hàng năm cung cấp khoảng 52% sản lượng thủy sản đánh bắt và gần 60% sản lượng nuôi, chiếm 65% giá trị kim ngạch xuất khẩu thủy sản cả nước. Mặc dù vậy, tốc độ phát triển của khu vực

ĐBSCL vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của vùng, việc thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn, kết cấu hạ tầng còn nhiều bất cập,... quy hoạch sản xuất, đầu tư phát triển và các chính sách, cơ chế cho việc khai thác tiềm năng, thế mạnh của vùng khá ngắn ngang; vốn đầu tư phát triển chưa đáp ứng nhu cầu thực tế. Vì vậy, cần có những chiến lược toàn diện và cơ chế chính sách riêng nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế. Do đó, việc NHNN phối hợp với Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ tổ chức Hội thảo “**Hoạt động tín dụng ngân hàng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBSCL**” có ý nghĩa quan trọng, giúp tháo gỡ khó khăn, tìm ra các giải pháp thúc đẩy tín dụng đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trong vùng. Hơn 30 bài tham luận đã gửi đến tham gia Hội thảo này, Tạp chí Ngân hàng xin được tóm tắt lại một số ý kiến tại Hội thảo.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Nguyễn Văn Diệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long cho rằng, với vùng cây ăn trái - đặc sản của cả nước đã và đang đóng góp cho giá trị kinh tế cao trong sản



Ông Nguyễn Văn Diệp -
Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND
tỉnh Vĩnh Long phát biểu tại Hội thảo

xuất nông nghiệp, góp phần nâng vị thế của ĐBSCL. Trong những năm qua, các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để phát triển nông nghiệp, nông thôn được quan tâm thực hiện. Vốn tín dụng ngân hàng đã thúc đẩy phát triển sản xuất kinh tế vùng ĐBSCL, từng bước đem lại hiệu quả thiết thực. Nhiều doanh nghiệp, hộ nông dân có điều kiện mở rộng sản xuất kinh doanh, góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống cho bà con nông dân.

Theo báo cáo cuối tháng 10/2013, tổng dư nợ các tổ chức tín dụng trong khu vực ĐBSCL đạt gần 303 ngàn tỉ đồng, tăng 14% so với đầu năm. Trong đó dư nợ tín dụng tại Vĩnh Long là 14 nghìn tỉ đồng - chiếm 5% tổng dư nợ toàn vùng, chủ yếu là cho vay phát triển nông nghiệp, chiếm 55%. Những năm qua, vốn tín dụng đã tác động tích cực đến sự phát triển nông nghiệp, nông thôn, góp phần quan trọng phát triển tăng trưởng kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Long nói riêng và các địa phương vùng ĐBSCL nói chung. Tuy nhiên, tín dụng ngân hàng cũng chưa đáp ứng được nhu cầu vốn, việc tiếp cận nguồn vốn ngân hàng của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ cá thể để phát triển sản xuất kinh doanh còn hạn chế. Tín dụng chưa thật sự là đòn bẩy đối với các ngành nghề lĩnh vực vốn là

thế mạnh của ĐBSCL, hiệu quả vốn ngân hàng chưa cao...

Trong tham luận của mình, **Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank) Nguyễn Văn Du** cho biết, VietinBank hiện nay đã phát triển toàn diện, là ngân hàng thương mại lớn, chủ động tiết kiệm chi phí, liên tục xử lý lãi suất cho vay các đối tượng khách hàng trong nhiều lĩnh vực, khuyến khích phát triển xuất khẩu của doanh nghiệp vừa và nhỏ, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp cao. Những năm qua, đi đôi với ngành Ngân hàng nói chung và



Ông Nguyễn Văn Du -
Phó Tổng Giám đốc VietinBank
trình bày tại Hội thảo

VietinBank nói riêng đã cung ứng vốn tín dụng cũng như góp phần thiết thực vào việc phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBSCL, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các hoạt động tín dụng của VietinBank rất đa dạng, đáp ứng nhu cầu vốn cho các ngành, lĩnh vực thành phần kinh tế của vùng. Cụ thể đối với phát triển đầu tư chiều sâu, VietinBank đã tài trợ cho rất nhiều dự án đầu tư lớn về nông nghiệp. Các dự án này đã góp phần rất lớn tạo quy trình chế biến thủy sản khép kín, tăng trưởng kinh doanh, tạo công ăn việc làm và thúc đẩy kinh tế khu vực. Bên cạnh đó, VietinBank đã thu hút nguồn vốn ODA, là ngân hàng đầu mối quản lý nhiều dự án cho Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và

World Bank tài trợ để phát triển kinh tế khu vực ĐBSCL.

Về tài trợ vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, VietinBank tích cực triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, của NHNN cho vay các thành phần kinh tế, khuyến khích thông qua các chương trình cho vay xuất khẩu, cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn, cho vay thu mua tạm trữ lúa gạo, vụ hè thu, vụ đông xuân. Đến thời điểm 31/10/2013, dư nợ của VietinBank tại ĐBSCL là đạt gần 35 nghìn tỉ đồng, tương ứng với thị phần 12% trên địa bàn và tăng trưởng 23% so với cùng kỳ 2012, tăng 9% so với đầu năm. Tài trợ, khuyến khích các ngành kinh tế trọng điểm, các chương trình tín dụng của VietinBank giành cho các đối tượng khách hàng khu vực ĐBSCL đều được hưởng chính sách ưu đãi lãi suất. Cụ thể, lãi suất cho vay khách hàng ưu đãi từ 1% - 4,5%/năm so với mức lãi suất cho vay thông thường. Do vậy, nhiều chương trình đã thực sự tạo ra cú hích lớn, góp phần tăng trưởng kinh tế khu vực.

Thúc đẩy đầu tư tín dụng nhằm cung ứng vốn tốt hơn nữa trong việc phát triển nền kinh tế, ông Nguyễn Văn Du chia sẻ giải pháp, cụ thể kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước, các Bộ, ban, ngành:

Một là: Trình Chính phủ phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng ĐBSCL đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050. Cụ thể hóa chiến lược phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn đến 2020, trong đó cần quan tâm đến quy hoạch cụ thể từng vùng, từng miền. Là vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp, phát triển vật nuôi cây trồng theo quy trình khép kín trong khâu sản xuất, kinh doanh thu mua chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Hai là: Xây dựng cơ chế bảo hiểm rủi ro cho vay phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, cho vay hỗ trợ xuất khẩu nhằm tạo ra sự phát triển ổn định, bền vững cho những ngành có đóng góp nhiều cho phát triển kinh tế.

Ba là, thiết lập hệ thống thông tin về thị trường, giá cả, dự báo giúp doanh nghiệp, nông dân về sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Đồng thời, xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu cho hàng hóa Việt Nam, đặc biệt là hàng nông sản, thực phẩm. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đề xuất các chính sách phát triển những ngành, lĩnh vực có nhiều lợi thế trên địa bàn như lúa gạo, thủy sản, trái cây.

Bốn là, đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận của các chủ trang trại, hoàn tất các thủ tục pháp lý để doanh nghiệp có đủ điều kiện khi tiếp cận đồng vốn tín dụng.

Năm là, các giải pháp ưu tiên nguồn vốn phát triển nông nghiệp, nông thôn, nguồn vốn tài trợ ủy thác của nước ngoài, vốn ODA qua các ngân hàng thương mại cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn với dự án tương đối dài, sản xuất phù hợp với đặc thù kinh doanh nông nghiệp, nông thôn.

Về góc độ đối với các doanh nghiệp, để cùng nhau phát triển bền vững và đảm bảo cạnh tranh trong giai đoạn hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, đề nghị: (1) Doanh nghiệp nên tập trung nguồn vốn và nhân lực vào ngành kinh doanh chính, đã có kinh nghiệm, thế mạnh trên địa bàn. Hạn chế các hoạt động đầu tư mạo hiểm, đầu tư dàn trải, nhằm hạn chế rủi ro cho doanh nghiệp cũng như ảnh hưởng đến hoạt động ngân hàng như đã từng xảy ra. Tạo thương hiệu tại khu vực DBSCL; (2) Tăng trưởng mạnh mẽ trên thị trường,

tăng sức cạnh tranh là rất cần thiết. Tuy nhiên, các ngân hàng thương mại, những nhà nghiên cứu kinh tế đã đặt ra để đảm bảo tăng trưởng bền vững, đó là tăng cường quản lý doanh nghiệp, tăng trưởng phải có đầu ra của sản phẩm, tăng trưởng phù hợp với vùng miền. Doanh nghiệp không làm quá nhiều mục tiêu, nhiều việc một lúc, mà cần có sự sắp xếp ưu tiên.

Về phía VietinBank để thực hiện việc quyết tâm nỗ lực cùng với các ngân hàng khác trong hệ thống, khơi thông nguồn vốn tín dụng, thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực DBSCL theo định hướng của Đảng, của Nhà nước, VietinBank cam kết giành thêm 15 nghìn tỉ đồng nữa để phục vụ các doanh nghiệp và bà con kinh doanh trong khu vực. Cam kết nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ, hỗ trợ dự báo thị trường. Luôn nỗ lực hết mình, tiếp tục đẩy mạnh công tác an sinh xã hội, góp phần phát triển hơn nữa kinh tế vùng DBSCL. Tiếp tục đồng hành chung sức cùng doanh nghiệp và hộ nông dân phát triển trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo bà Hồ Thị Thắm - Phó Chủ tịch thường trực Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Long, kinh tế Vĩnh Long trong những năm gần đây được phục hồi và có bước tăng trưởng khá. Sản xuất lúa ổn định, rau màu, thủy sản phát triển theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả. Sản xuất công nghiệp được khôi phục, tăng trưởng với tốc độ cao. Thương mại, dịch vụ phát triển theo hướng mở rộng thị trường, xuất khẩu có tăng trưởng mạnh: chỉ số năng lực cạnh tranh liên tục đứng ở vị trí cao nhất DBSCL và đứng hàng thứ 5/63 tỉnh, thành trong cả nước. Vĩnh Long có tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2012 là 3.264 doanh nghiệp,



**Bà Hồ Thị Thắm - Phó Chủ tịch thường trực
Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Long
phát biểu tại Hội thảo**

với tổng số vốn đăng ký là 14.996,4 tỉ đồng, giải quyết việc làm cho trên 40 ngàn lao động. Tuy nhiên, do ảnh hưởng kinh tế thế giới và khu vực nên hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, có doanh nghiệp giải thể, các doanh nghiệp hoạt động cầm chừng cũng không ít.

Đầu năm 2013, Hiệp hội doanh nghiệp Vĩnh Long đi khảo sát, thực tế các doanh nghiệp hiện nay đang gặp phải khó khăn lớn nhất là sức tiêu thụ bị giảm, hàng tồn kho lớn, khách hàng chiếm dụng vốn cũng nhiều, nợ thuế tồn đọng kéo dài,... nhất là ở lĩnh vực sản xuất gạch - gốm, nuôi thủy sản. Chính vì vậy, nên nhiều doanh nghiệp rất cần vốn nhưng không còn tài sản để thế chấp. Mặt khác, trình độ lãnh đạo của doanh nghiệp còn hạn chế nên việc xây dựng các đề án đầu tư sản xuất kinh doanh chưa khả thi. Thực tế, một số doanh nghiệp thiếu, hoặc không có vốn hoạt động, lâm vào tình trạng hoạt động cầm chừng, ngưng hoạt động, đi đến giải thể hoặc phá sản. Tại Vĩnh Long, năm 2012 đã có tới 71 doanh nghiệp ngừng hoạt động đã đủ chứng minh điều đó và hàng ngàn công nhân phải thất nghiệp, nhất là làng nghề gạch - gốm truyền thống có hàng trăm năm, được mệnh danh là vương quốc gạch ngói, và hiện nay các doanh nghiệp này rất cần vốn để cải tiến, chuyển đổi công

nghệ nung theo kiểu *lò liên hoàn Vĩnh Long* nhằm tăng năng suất, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, do đó, sẽ nâng cao được sức cạnh tranh và đặc biệt là không ô nhiễm môi trường, nhưng cũng gặp vướng mắc là không có tài sản thế chấp để vay.

Để giúp cho doanh nghiệp thoát gỡ phần nào khó khăn, NHNN đã đưa ra Quyết định 780/QĐ-NHNN ngày 23/04/2012 cho phép các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời gian trả nợ và được giữ nguyên nhóm nợ đối với doanh nghiệp. Quyết định này đã hỗ trợ doanh nghiệp có khả năng tiếp cận vốn. Tuy nhiên, nhìn ở góc độ khác có thể chúng ta nên xem xét các vấn đề sau:

Phía doanh nghiệp: (1) Nên sắp xếp lại tổ chức sản xuất, không đầu tư dàn trải. Chú ý công nghệ tiên tiến, hiện đại và thân thiện môi trường; (2) Tiết kiệm tối đa, cắt giảm các chi phí không cần thiết nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng cường sức cạnh tranh. Chào bán sản phẩm xem xét kỹ, không để khách hàng chiếm dụng vốn; (3) Nên chú trọng công tác xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường mới.

Phía ngân hàng: Nên xem xét lại lãi suất cho vay, có thể nói lỏng thủ tục cho vay, tài sản thế chấp hoặc tín chấp... Chú ý giúp các doanh nghiệp có điều kiện cải tiến công nghệ, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, nhất là đầu tư công nghệ sản xuất thân thiện môi trường.

Kết luận Hội thảo, **Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú** đã tổng hợp, hoạt động tín dụng có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội vùng DBSCL. NHNN sẽ tiếp tục thực hiện các chính sách ưu đãi về vốn, lãi suất cho người dân, doanh nghiệp trong khu vực, mở rộng và thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách

và an sinh xã hội. Phó Thống đốc cũng cho rằng, để phát triển kinh tế các địa phương DBSCL cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các Bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp và một số vấn đề được đặt ra là: (i) **Việc xây dựng quy hoạch:** Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, cũng như các ban, ngành nghề địa phương phải có được quy hoạch tổng thể, lâu dài như cho đến năm 2020, năm 2030, tầm nhìn 2050... Quy hoạch căn bản, rõ ràng, chi tiết cho vùng, cho từng tỉnh, cũng như quy hoạch ngành nghề, cụ thể cho từng cây, con, quy hoạch giữa trồng trọt, chăn nuôi, chế biến,... là rất cần thiết, tất cả những vấn đề đó là cốt yếu để có được những chính sách kinh tế, chính sách phát triển. Trên cơ sở phân tích, đánh giá, tiềm năng của từng vùng, miền, từng ngành nghề,... thì ngân hàng, nhà đầu tư trong và ngoài nước biết được hướng phát triển, định hướng lâu dài, cái nào là lợi thế trước mắt...; (ii) **Vấn đề liên kết** là nền tảng của hoạt động tín dụng ngân hàng, là điều kiện để các nhà đầu tư vốn. Liên kết vùng miền, liên kết giữa các vùng DBSCL với các tỉnh, thành phố, thậm chí liên kết với cả các nước xung quanh, khu vực để tạo ra lợi thế. Hiện có rất nhiều ký kết hợp tác nhưng tính liên kết không rõ ràng, chưa hiệu quả. Liên kết để nuôi, trồng lương thực. Như nuôi tôm, vùng nào có lợi thế nhất, nếu chỗ nào cũng nuôi tôm sẽ dẫn tới tình trạng thừa, liên kết giữa người cung cấp vật tư, tiêu thụ bao tiêu sản phẩm,... Nếu ngân hàng nhìn thấy được những điều cơ bản ở các doanh nghiệp như có liên kết chặt chẽ giữa người cung cấp vật tư, giống cây trồng, kỹ thuật với bao tiêu sản phẩm; biết được

dòng tiền, biết được lợi nhuận thì dù có rủi ro về thiên tai, thời tiết, rủi ro về mặt thị trường thế giới,... thì nhà đầu tư, ngân hàng vẫn dám mạnh dạn bỏ vốn ra...; (iii) **Hỗ trợ vốn tín dụng** cũng chỉ là một đòn bẩy, còn nhiều đòn bẩy khác. Phát triển kinh tế - xã hội vùng DBSCL cần đến không chỉ riêng một đòn bẩy hoạt động tín dụng, phải có sự hỗ trợ hoạt động của doanh nghiệp trên rất nhiều mặt. Hỗ trợ về vốn đề pháp lý, huy động, thu hút được nguồn đầu tư nước ngoài, tranh thủ vốn đầu tư nước ngoài, kể cả vốn đầu tư trực tiếp các dự án, các khu công nghiệp, chính sách khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm. Đặc biệt là chính sách bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm giá sản phẩm, bảo hộ thương hiệu...; (iv) **Lãi suất** cho vay bà con nông dân khó khăn phải ở mức thấp nhất, thấp hơn cả mặt bằng chung của lãi suất hiện nay để thực hiện các mục tiêu trên hỗ trợ, ưu tiên; (v) **NHNN tiếp tục cơ cấu lại hệ thống TCTD** để hỗ trợ các doanh nghiệp. Đặc biệt 4 ngân hàng thương mại lớn mạnh dạn giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp. Lo vốn trung dài hạn đầu tư cho những dự án lớn trong điều kiện Chính phủ giữ được ổn định kinh tế vĩ mô; (vi) **Về chính sách chủ trương** của NHNN, trong đó chính sách tiền tệ, chính sách tín dụng đối với vấn đề phát triển nông nghiệp, nông thôn nói riêng và vấn đề kinh tế nói chung ở DBSCL về cơ bản có thể kiến nghị. NHNN cũng tiếp thu các ý kiến đóng góp tại Hội thảo, sẽ giải quyết các vấn đề tồn tại, vướng mắc về cơ chế, chính sách có liên quan đến các doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn vay của ngân hàng và tiếp cận được các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại.

Kim Anh